

Số: 565 /CB-BVĐK

Tân Yên, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**BẢN CÔNG BỐ**

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành  
(Điều chỉnh lần 1)**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện Đa khoa Tân Yên

Số giấy phép hoạt động 654/BN-GPHĐ; Cơ quan cấp: Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh, ngày 08 tháng 01 năm 2026.

Phạm vi hoạt động chuyên môn: Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế phê duyệt ban hành kèm theo giấy phép hoạt động.

Địa chỉ: Thôn Đình Giã, Xã Tân Yên, tỉnh Bắc Ninh.

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Nguyễn Văn Hoàn

Điện thoại liên hệ: 0240 3 878 022; Email: bvdktanyen.syt@bacninh.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Chức danh Bác sỹ (bác sỹ y khoa, bác sỹ y học dự phòng, bác sỹ y học cổ truyền, bác sỹ răng hàm mặt; các bác sỹ chuyên khoa khác: Chuyên khoa Nội, Chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Phụ sản, chuyên khoa Nhi, chuyên khoa TMH, chuyên khoa Da liễu, chuyên khoa Mắt, chuyên khoa Gây mê hồi sức, chuyên khoa Điện quang). Nội dung điều chỉnh tăng thêm đối tượng chức danh bác sỹ chuyên khoa gây mê hồi sức, điện quang;
- Chức danh Y sỹ (y sỹ đa khoa, y sỹ y học cổ truyền);
- Điều dưỡng;
- Hộ sinh;

- Kỹ thuật y (Xét nghiệm y học, Hình ảnh y học, Phục hồi chức năng). Nội dung điều chỉnh giảm đối tượng chức danh kỹ thuật y với phạm vi hành nghề khúc xạ nhãn khoa.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành (có danh sách các phụ lục gửi kèm).

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Không.

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành tối đa tại một thời điểm là 715 đối tượng.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành: 100.000 đồng/tháng.

Cơ sở cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh;
- Website của bệnh viện;
- Lưu: VT, KHNV, TCHC (02).

**GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Hoàn**

PHỤ LỤC 1

ĐỐI TƯỢNG TIẾP NHẬN THỰC HÀNH

(Kèm theo Văn bản Công bố số 565 /CB-BVĐK ngày 28 tháng 4 năm 2026 của BVĐK Tân Yên)

TT	Chức danh chuyên môn	Phạm vi chuyên môn tiếp nhận thực hành
<b>I</b>	<b>Bác sỹ</b>	
1		Y khoa
2		Y học dự phòng
3		YHCT
4		RHM
5		Chuyên khoa nội khoa
6		Chuyên khoa ngoại khoa
7		Chuyên khoa Phụ sản
8		Chuyên khoa nhi khoa
9		Chuyên khoa TMH
10		Chuyên khoa da liễu
11		Chuyên khoa mắt
12		Chuyên khoa GMHS
13		Chuyên khoa Điện quang
<b>II</b>	<b>Y sỹ</b>	
14		Y sỹ đa khoa
15		Y sỹ YHCT
<b>III</b>	<b>Điều dưỡng</b>	
16		Điều dưỡng
<b>IV</b>	<b>Hộ sinh</b>	
17		Hộ sinh
<b>V</b>	<b>Kỹ thuật Y</b>	
18		Xét nghiệm y học
19		Hình ảnh y học
20		Phục hồi chức năng
	<b>Tổng số</b>	<b>20 Đối tượng</b>

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH  
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN



PHỤ LỤC 2

**DANH SÁCH NGƯỜI ĐỦ ĐIỀU KIỆN HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH**

(Kèm theo Văn bản Công bố số 565 /CB-BVĐK ngày 28 tháng 4 năm 2026 của BVĐK Tân Yên)

TT	Họ tên người HDTH	Văn bằng, năm cấp	Số CCHN/GPHN	Ngày cấp	Chức danh chuyên môn hành nghề	Phạm vi hành nghề	Vị trí chuyên môn/Khoa phòng	TG đăng ký hành nghề tại cơ sở	HDTH các đối tượng	Ghi chú
<b>1</b>	<b>Đối tượng hướng dẫn thực hành cho Bác sĩ y khoa</b>									
1	Nguyễn Đức Huân	BSCKII Sản phụ khoa (2025); BSCKI Sản phụ khoa (2020) BSCKI Ngoại (2013) BS Đa khoa (2002)	Số 001393/BG-CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK phụ sản; bác sĩ CK ngoại	CKI ngoại, CKII sản
2	Nguyễn Thị Minh	BSCKI Sản phụ khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004105/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK phụ sản	CKI Sản
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	BSCKI Sản phụ khoa (2022); BS Đa khoa (2013)	Số 0004109/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK phụ sản	CKI Sản
4	Vũ Thị Huệ	BSCKI Sản phụ khoa (2023) BS Đa khoa (2014)	Số 005486/BG-CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK phụ sản	CKI Sản
5	Giáp Thị Quyên	BSCKI Sản phụ khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004107/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK phụ sản	CKI Sản
6	Lưu Xuân Toàn	BSCKI Sản phụ khoa (2025) 'Bác sĩ y khoa (2018)	Số 007771/BG-CCHN	17/9/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI Sản
7	Nguyễn Văn Đạt	BSCKI Ngoại khoa (2024); BS Đa khoa (2015)	Số 006325/BG-CCHN	31/7/2017	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI Ngoại
8	Nguyễn Văn Luyện	BSCKI Ngoại khoa (2025); Bác sĩ đa khoa (2015)	Số 006326/BG-CCHN	31/7/2017	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI Ngoại
9	Trần Văn Nguyên	BSCKI Ngoại khoa (2021); BS Đa khoa (2013)	Số 0004266/BG-CCHN	29/6/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK ngoại	CKI Ngoại
10	Phạm Thị Thanh	BSCKI Nội khoa (2025) 'BS Đa khoa (2014);	Số 005485/BG-CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI Nội

11	Vũ Cao Ngan	BSCKI Nội khoa (2018); BS Đa khoa (2005)	Số 001401/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi; KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức (Bổ sung theo Quyết định số 1963/QĐ-SYT ngày 27/12/2018)	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK nội; bác sĩ CK gây mê hồi sức	CKI Nội
12	Nguyễn Đắc Đích	BSCKI Nội khoa (2014) BS Đa khoa (2003)	Số 001400/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK nội	CKI Nội
13	Dương Thị Vân Anh	BSCKI Nội khoa (2024) BS Đa khoa (2015)	Số 006065/BG- CCHN	04/04/2017	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến T7 hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI Nội
14	Cao Văn Ninh	BSCKI Nội khoa (2013) BS Đa khoa (2000)	Số 001395/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi; Gây mê hồi sức	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK nội; bác sĩ CK gây mê hồi sức	CKI Nội
15	Lê Thị Mai	BSCKI Nội khoa (2024); BS Đa khoa (2008)	Số 001399/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI Nội
16	Hoàng Văn Tuấn	BSCKI Nội khoa (2010) BS Đa khoa (1999)	Số 001391/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK nội	CKI Nội
17	Nguyễn Thị Huyền	BSCKI Nhi (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004106/BG- CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK nhi	CKI Nhi
18	Lê Thị Hải Hậu	BSCKI Nhi khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004851/BG- CCHN	31/8/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK nhi	CKI Nhi
19	Ngô Văn Nga	BSCKI Nhi khoa (2015); BS Đa khoa (2002)	Số 001402/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK nhi	CKI Nhi
20	Nguyễn Văn Hùng	BSCKI Chân đoán hình ảnh (2023); BS Đa khoa (2015)	Số 006421/BG- CCHN	25/8/2017	Bác sĩ	KBCB chuyên khoa chân đoán hình ảnh	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ chuyên khoa CĐHA	CKI CĐHA
21	Trần Trung Kiên	BSCKI Gây mê hồi sức (2023); BS Đa khoa (2016)	Số 006911/BG- CCHN	16/7/2018	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Gây mê hồi sức (Theo Quyết định số 973/QĐ- SYT ngày 26/04/2024)	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI gây mê
22	Trần Thị Hường	BSCKI Nhân khoa (2024); BS Đa khoa (2017)	Số 007632/BG- CCHN	12/6/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Mắt (Theo Quyết định số 1309/QĐ-SYT ngày 21/4/2025)	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI mắt

23	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	BSCKI Da liễu (2025) 'Bác sĩ y khoa (2016);	Số 006910/BG-CCHN	16/7/2018	Bác sĩ	KBCB đa khoa; bổ sung bác sĩ CK da liễu (Quyết định số 633/QĐ-SYT ngày 11/3/2026)	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	CKI da liễu
24	Phạm Thị Mây	BSCKI Tai mũi họng (2014); BS Đa khoa (2002)	Số 001466/BG-CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB Nội khoa; Tai - mũi - họng	Khoa LCK Mắt - TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK Tai Mũi Họng	CKI TMH
25	Nguyễn Đình Thuần	BSCKI Tai mũi họng (2022); BS Đa khoa (2016)	Số 006962/BG-CCHN	62/BG-CCHN	Bác sĩ	KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng (Bổ sung theo Quyết định số 1622/QĐ-SYT ngày 03/7/2023)	Khoa LCK Mắt - TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK Tai Mũi Họng	CKI TMH
26	Trần Thị Nga	BS Đa khoa (2015);	Số 006217/BG-CCHN	07/6/2017	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
27	Nguyễn Xuân Trường	BS Đa khoa (2017)	Số 007515/BG-CCHN	17/02/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
28	Nguyễn Trung Hiếu	BS Y khoa (2019);	Số 008417/BG-CCHN	26/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y khoa;	BS y khoa
29	Dương Thị Hương	BS Y khoa (2019);	Số 008491/BG-CCHN	28/6/2022	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y khoa;	BS y khoa
30	Nguyễn Thị Hải Sơn	BS Y khoa (2019);	Số 008110/BG-CCHN	17/6/2021	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y khoa;	BS y khoa
31	Lê Ngọc Hạnh	BS Y khoa (2018)	Số 007770/BG-CCHN	17/9/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
32	Nguyễn Thanh Tú	BS Y khoa (2021)	Số 008930/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
33	Vũ Thị Tú	BS Y khoa (2019);	Số 008221/BG-CCHN	27/9/2021	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y khoa;	BS y khoa
34	Nguyễn Thành Chung	BS Y khoa (2019)	Số 0006967/PT-CCH	21/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
35	Lê Hồng Khanh	BS Y khoa (2019);	Số 008109/BG-CCHN	17/6/2021	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
36	Nguyễn Thị Huệ	BS Y khoa (2021);	Số 001449/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y khoa;	BS y khoa

37	Trịnh Thị Phương	BS Y khoa (2020);	Số 0002913/BG-CCHN	21/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
38	Hoàng Thị Phương Thảo	BS Y khoa (2018);	Số 007582/BG-CCHN	20/4/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
39	Phạm Minh Quân	BS Y khoa (2017);	Số 007613/BG-CCHN	15/5/2020	Bác sĩ	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK CDHA	BS y khoa
40	Phạm Thị Phương Thảo	BS Y khoa (2017);	Số 007633/BG-CCHN	12/6/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Bổ sung theo Quyết định số 275/QĐ-SYT ngày 11/3/2021)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa; bác sĩ CK CDHA	BS y khoa
41	Dương Thị Thúy	BS Y khoa (2021);	Số 001434/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y khoa;	BS y khoa
<b>II</b>	<b>Đối tượng hướng dẫn thực hành cho Bác sĩ y học dự phòng</b>									
1	Nguyễn Đức Huân	BSCKII Sản phụ khoa (2025); BSCKI Sản phụ khoa (2020) BSCKI Ngoại (2013) BS Đa khoa (2002)	Số 001393/BG-CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI ngoại, CKII sản
2	Nguyễn Thị Minh	BSCKI Sản phụ khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004105/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Sản
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	BSCKI Sản phụ khoa (2022); BS Đa khoa (2013)	Số 0004109/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Sản
4	Vũ Thị Huệ	BSCKI Sản phụ khoa (2023) BS Đa khoa (2014)	Số 005486/BG-CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Sản
5	Giáp Thị Quyên	BSCKI Sản phụ khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004107/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Sản
6	Lưu Xuân Toàn	BSCKI Sản phụ khoa (2025) 'Bác sĩ y khoa (2018)	Số 007771/BG-CCHN	17/9/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Sản
7	Nguyễn Văn Đạt	BSCKI Ngoại khoa (2024); BS Đa khoa (2015)	Số 006325/BG-CCHN	31/7/2017	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Ngoại

8	Nguyễn Văn Luyện	BSCKI Ngoại khoa (2025); Bác sĩ đa khoa (2015)	Số 006326/BG- CCHN	31/7/2017	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Ngoại
9	Trần Văn Nguyên	BSCKI Ngoại khoa (2021); BS Đa khoa (2013)	Số 0004266/BG- CCHN	29/6/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Ngoại
10	Phạm Thị Thanh	BSCKI Nội khoa (2025) 'BS Đa khoa ( 2014);	Số 005485/BG- CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nội
11	Vũ Cao Ngan	BSCKI Nội khoa (2018); BS Đa khoa (2005)	Số 001401/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi; KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức (Bổ sung theo Quyết định số 1963/QĐ-SYT ngày 27/12/2018)	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nội
12	Nguyễn Đắc Đích	BSCKI Nội khoa (2014) BS Đa khoa (2003)	Số 001400/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nội
13	Dương Thị Vân Anh	BSCKI Nội khoa (2024) BS Đa khoa (2015)	Số 006065/BG- CCHN	04/04/2017	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến T7 hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nội
14	Cao Văn Ninh	BSCKI Nội khoa (2013) BS Đa khoa (2000)	Số 001395/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi; Gây mê hồi sức	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nội
15	Lê Thị Mai	BSCKI Nội khoa (2024); BS Đa khoa (2008)	Số 001399/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nội
16	Hoàng Văn Tuấn	BSCKI Nội khoa (2010) BS Đa khoa (1999)	Số 001391/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nội
17	Nguyễn Thị Huyền	BSCKI Nhi (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004106/BG- CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nhi
18	Lê Thị Hải Hậu	BSCKI Nhi khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004851/BG- CCHN	31/8/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nhi
19	Ngô Văn Nga	BSCKI Nhi khoa (2015); BS Đa khoa (2002)	Số 001402/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI Nhi
20	Nguyễn Văn Hùng	BSCKI Chẩn đoán hình ảnh (2023); BS Đa khoa (2015)	Số 006421/BG- CCHN	25/8/2017	Bác sĩ	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI CĐHA

21	Trần Trung Kiên	BSCKI Gây mê hồi sức (2023); BS Đa khoa (2016)	Số 006911/BG- CCHN	16/7/2018	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Gây mê hồi sức ( Theo Quyết định số 973/QĐ- SYT ngày 26/04/2024)	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI gây mê
22	Trần Thị Hương	BSCKI Nhân khoa (2024); BS Đa khoa (2017)	Số 007632/BG- CCHN	12/6/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Mắt (Theo Quyết định số 1309/QĐ-SYT ngày 21/4/2025)	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI mắt
23	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	BSCKI Da liễu (2025) 'Bác sĩ y khoa (2016);	Số 006910/BG- CCHN	16/7/2018	Bác sĩ	KBCB đa khoa; bổ sung (Quyết định số 633/QĐ-SYT ngày 11/3/2026)	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI da liễu
24	Phạm Thị Mây	BSCKI Tai mũi họng (2014); BS Đa khoa (2002)	Số 001466/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB Nội khoa; Tai - mũi - họng	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI TMH
25	Nguyễn Đình Thuận	BSCKI Tai mũi họng (2022); BS Đa khoa (2016)	Số 006962/BG- CCHN	62/BG-CCHN	Bác sĩ	KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng (Bổ sung theo Quyết định số 1622/QĐ-SYT ngày 03/7/2023)	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	CKI TMH
26	Trần Thị Nga	BS Đa khoa (2015);	Số 006217/BG- CCHN	07/6/2017	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
27	Nguyễn Xuân Trường	BS Đa khoa (2017)	Số 007515/BG- CCHN	17/02/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
28	Nguyễn Trung Hiếu	BS Y khoa (2019);	Số 008417/BG- CCHN	26/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
29	Dương Thị Hương	BS Y khoa (2019);	Số 008491/BG- CCHN	28/6/2022	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
30	Nguyễn Thị Hải Sơn	BS Y khoa (2019);	Số 008110/BG- CCHN	17/6/2021	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
31	Lê Ngọc Hạnh	BS Y khoa (2018)	Số 007770/BG- CCHN	17/9/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa

32	Nguyễn Thanh Tú	BS Y khoa (2021)	Số 008930/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
33	Vũ Thị Tú	BS Y khoa (2019);	Số 008221/BG-CCHN	27/9/2021	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
34	Nguyễn Thành Chung	BS Y khoa (2019)	Số 0006967/PT-CCH	21/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
35	Lê Hồng Khanh	BS Y khoa (2019);	Số 008109/BG-CCHN	17/6/2021	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
36	Nguyễn Thị Huệ	BS Y khoa (2021);	Số 001449/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
37	Trịnh Thị Phương	BS Y khoa (2020);	Số 0002913/BG-CCHN	21/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
38	Hoàng Thị Phương Thảo	BS Y khoa (2018);	Số 007582/BG-CCHN	20/4/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
39	Phạm Minh Quân	BS Y khoa (2017);	Số 007613/BG-CCHN	15/5/2020	Bác sĩ	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
40	Phạm Thị Phương Thảo	BS Y khoa (2017);	Số 007633/BG-CCHN	12/6/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Bổ sung theo Quyết định số 275/QĐ-SYT ngày 11/3/2021)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
41	Dương Thị Thúy	BS Y khoa (2021);	Số 001434/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ y học dự phòng	BS y khoa
<b>III</b>	<b>Đối tượng HDTH Bác sĩ Y học cổ truyền</b>									
1	Nguyễn Thị Quỳnh	BSCKI Y học cổ truyền (2022); BS YHCT (2013)	Số 005484/BG-CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng (Bổ sung theo Quyết định số 1962/QĐ-SYT ngày 27/12/2018)	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y học cổ truyền;	CKI YHCT

3	Nguyễn Thị Thanh Mai	BS YHCT (2017);	Số 007317/BG-CCHN	19/8/2019	Bác sĩ	KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng (Bổ sung theo Quyết định số 1500/QĐ-SYT ngày 27/11/2020)	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y học cổ truyền;	BS YHCT
3	Nguyễn Đức Xuân	BS YHCT (2010);	Số 001406/BG-CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB bằng YHCT	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ Y học cổ truyền;	BS YHCT
<b>IV</b>	<b>Đối tượng hướng dẫn thực hành Bác sĩ chuyên khoa Răng hàm mặt</b>									
1	Nguyễn Thị Thủy Trinh	BS RHM (2019)	Số 008143/BG-CCHN	02/08/2021	Bác sĩ	KBCB chuyên khoa Răng - Hàm - Mặt	Khoa LCK Mắt - TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Bác sĩ chuyên khoa răng hàm mặt;	Bs RHM
<b>V</b>	<b>Đối tượng hướng dẫn thực hành chức danh y sĩ đa khoa</b>									
1	Nguyễn Đức Huân	BSCKII Sản phụ khoa (2025); BSCKI Sản phụ khoa (2020) BSCKI Ngoại (2013) BS Đa khoa (2002)	Số 001393/BG-CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI ngoại, CKII sản
2	Nguyễn Thị Minh	BSCKI Sản phụ khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004105/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Sản
3	Nguyễn Thị Thu Hiền	BSCKI Sản phụ khoa (2022); BS Đa khoa (2013)	Số 0004109/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Sản
4	Vũ Thị Huệ	BSCKI Sản phụ khoa (2023) BS Đa khoa (2014)	Số 005486/BG-CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Sản
5	Giáp Thị Quyên	BSCKI Sản phụ khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004107/BG-CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Sản
6	Lưu Xuân Toàn	BSCKI Sản phụ khoa (2025) 'Bác sĩ y khoa (2018)	Số 007771/BG-CCHN	17/9/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Sản
7	Nguyễn Văn Đạt	BSCKI Ngoại khoa (2024); BS Đa khoa (2015)	Số 006325/BG-CCHN	31/7/2017	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Ngoại

8	Nguyễn Văn Luyện	BSCKI Ngoại khoa (2025); Bác sĩ đa khoa (2015)	Số 006326/BG- CCHN	31/7/2017	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Ngoại
9	Trần Văn Nguyên	BSCKI Ngoại khoa (2021); BS Đa khoa (2013)	Số 0004266/BG- CCHN	29/6/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Ngoại - Sản	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Ngoại
10	Phạm Thị Thanh	BSCKI Nội khoa (2025) 'BS Đa khoa ( 2014);	Số 005485/BG- CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nội
11	Vũ Cao Ngan	BSCKI Nội khoa (2018); BS Đa khoa (2005)	Số 001401/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi; KBCB chuyên khoa Gây mê hồi sức (Bổ sung theo Quyết định số 1963/QĐ-SYT ngày 27/12/2018)	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nội
12	Nguyễn Đắc Đích	BSCKI Nội khoa (2014) BS Đa khoa (2003)	Số 001400/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nội
13	Dương Thị Vân Anh	BSCKI Nội khoa (2024) BS Đa khoa (2015)	Số 006065/BG- CCHN	04/04/2017	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến T7 hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nội
14	Cao Văn Ninh	BSCKI Nội khoa (2013) BS Đa khoa (2000)	Số 001395/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi; Gây mê hồi sức	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nội
15	Lê Thị Mai	BSCKI Nội khoa (2024); BS Đa khoa (2008)	Số 001399/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nội
16	Hoàng Văn Tuấn	BSCKI Nội khoa (2010) BS Đa khoa (1999)	Số 001391/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nội
17	Nguyễn Thị Huyền	BSCKI Nhi (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004106/BG- CCHN	13/5/2015	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nhi
18	Lê Thị Hải Hậu	BSCKI Nhi khoa (2020); BS Đa khoa (2013)	Số 0004851/BG- CCHN	31/8/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nhi
19	Ngô Văn Nga	BSCKI Nhi khoa (2015); BS Đa khoa (2002)	Số 001402/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI Nhi
20	Nguyễn Văn Hùng	BSCKI Chẩn đoán hình ảnh (2023); BS Đa khoa (2015)	Số 006421/BG- CCHN	25/8/2017	Bác sĩ	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI CDHA

21	Trần Trung Kiên	BSCKI Gây mê hồi sức (2023); BS Đa khoa (2016)	Số 006911/BG- CCHN	16/7/2018	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Gây mê hồi sức ( Theo Quyết định số 973/QĐ- SYT ngày 26/04/2024)	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI gây mê
22	Trần Thị Hương	BSCKI Nhân khoa (2024); BS Đa khoa (2017)	Số 007632/BG- CCHN	12/6/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Bổ sung chuyên khoa Mắt (Theo Quyết định số 1309/QĐ-SYT ngày 21/4/2025)	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI mắt
23	Nguyễn Thị Quỳnh Trâm	BSCKI Da liễu (2025) 'Bác sĩ y khoa (2016);	Số 006910/BG- CCHN	16/7/2018	Bác sĩ	KBCB đa khoa; bổ sung (Quyết định số 633/QĐ-SYT ngày 11/3/2026)	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI da liễu
24	Phạm Thị Máy	BSCKI Tai mũi họng (2014); BS Đa khoa (2002)	Số 001466/BG- CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB Nội khoa; Tai - mũi - họng	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI TMH
25	Nguyễn Đình Thuần	BSCKI Tai mũi họng (2022); BS Đa khoa (2016)	Số 006962/BG- CCHN	62/BG-CCHN	Bác sĩ	KBCB đa khoa; KBCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng (Bổ sung theo Quyết định số 1622/QĐ-SYT ngày 03/7/2023)	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	CKI TMH
26	Trần Thị Nga	BS Đa khoa (2015);	Số 006217/BG- CCHN	07/6/2017	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
27	Nguyễn Xuân Trường	BS Đa khoa (2017)	Số 007515/BG- CCHN	17/02/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
28	Nguyễn Trung Hiếu	BS Y khoa (2019);	Số 008417/BG- CCHN	26/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
29	Dương Thị Hương	BS Y khoa (2019);	Số 008491/BG- CCHN	28/6/2022	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
30	Nguyễn Thị Hải Sơn	BS Y khoa (2019);	Số 008110/BG- CCHN	17/6/2021	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
31	Lê Ngọc Hạnh	BS Y khoa (2018)	Số 007770/BG- CCHN	17/9/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
32	Nguyễn Thanh Tú	BS Y khoa (2021)	Số 008930/BG- CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
33	Vũ Thị Tú	BS Y khoa (2019);	Số 008221/BG- CCHN	27/9/2021	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
34	Nguyễn Thành Chung	BS Y khoa (2019)	Số 0006967/PT- CCH	21/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa

35	Lê Hồng Khanh	BS Y khoa (2019);	Số 008109/BG-CCHN	17/6/2021	Bác sĩ	KBCB hệ Nội - Nhi	Khoa Cấp cứu HSTC&CĐ	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
36	Nguyễn Thị Huệ	BS Y khoa (2021);	Số 001449/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
37	Trịnh Thị Phương	BS Y khoa (2020);	Số 0002913/BG-CCHN	21/4/2022	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
38	Hoàng Thị Phương Thảo	BS Y khoa (2018);	Số 007582/BG-CCHN	20/4/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
39	Phạm Minh Quân	BS Y khoa (2017);	Số 007613/BG-CCHN	15/5/2020	Bác sĩ	KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
40	Phạm Thị Phương Thảo	BS Y khoa (2017);	Số 007633/BG-CCHN	12/6/2020	Bác sĩ	KBCB đa khoa; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (Bổ sung theo Quyết định số 275/QĐ-SYT ngày 11/3/2021)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
41	Dương Thị Thúy	BS Y khoa (2021);	Số 001434/BG-CCHN	24/4/2023	Bác sĩ	KBCB đa khoa	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ đa khoa	BS y khoa
<b>VI</b>	<b>Đối tượng thực hành chức danh y sĩ y học cổ truyền</b>									
1	Nguyễn Thị Quỳnh	BSKI Y học cổ truyền (2022); BS YHCT (2013)	Số 005484/BG-CCHN	11/5/2016	Bác sĩ	KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng (Bổ sung theo Quyết định số 1962/QĐ-SYT ngày 27/12/2018)	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ Y học cổ truyền;	CKI YHCT
2	Nguyễn Thị Thanh Mai	BS YHCT (2017);	Số 007317/BG-CCHN	19/8/2019	Bác sĩ	KBCB bằng YHCT; KBCB chuyên khoa Phục hồi chức năng (Bổ sung theo Quyết định số 1500/QĐ-SYT ngày 27/11/2020)	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ Y học cổ truyền;	BS YHCT
3	Nguyễn Đức Xuân	BS YHCT (2010);	Số 001406/BG-CCHN	23/9/2013	Bác sĩ	KBCB bằng YHCT	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Y sĩ Y học cổ truyền;	BS YHCT
<b>VII</b>	<b>Đối tượng thực hành chức danh là điều dưỡng</b>									

1	Lê Hồng Khánh	Điều dưỡng CKI (2015) Cử nhân điều dưỡng (2009)	Số 001426/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng sau ĐH, đại học, cao đẳng, trung cấp	CKI điều dưỡng
2	Trần Thị Mỹ Duyên	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 030191/HNO-CCHN	30/6/2020	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
3	Nguyễn Thị Hậu	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 008241/BG-CCHN	18/10/2021	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
4	Nguyễn Quốc Khánh	Cử nhân điều dưỡng (2010)	Số 001427/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
5	Đỗ Thị Tuyết Oanh	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 001444/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
6	Nguyễn Thị Phương	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 0002904/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
7	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 0003087/BG-CCHN	24/11/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
8	Đặng Văn Tú	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 0002900/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
9	Hoàng Thị Thanh Thủy	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 001452/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Kỹ thuật viên gây mê - hồi sức	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
10	Nguyễn Thị Bắc	Cử nhân điều dưỡng (2015)	Số 001441/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
11	Đỗ Thị Hằng	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 0002972/BG-CCHN	29/12/2020	Điều dưỡng	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học

12	Nguyễn Văn Nhất	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 001438/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
13	Nguyễn Thị Vị	Cử nhân điều dưỡng (2017)	Số 008113/BG-CCHN	30/6/2021	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
14	Nguyễn Thị Yên	Cử nhân điều dưỡng (2018)	Số 006875/BG-CCHN	05/6/2018	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
15	Vũ Thị Hà	Cử nhân điều dưỡng (2013)	Số 018049/HNO-CCHN	07/01/2016	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
16	Trần Thương Huyền	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 0004116/BG-CCHN	13/5/2015	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
17	Đặng Khánh Ly	Cử nhân điều dưỡng (2017)	Số 0005327/HD-CCHN	21/8/2018	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
18	Trần Thị Dung	Cử nhân điều dưỡng (2020);	Số 001450/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
19	Đặng Thị Hoa	Cử nhân điều dưỡng (2013);	Số 005980/BG-CCHN	17/01/2017	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
20	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 0002906/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
21	Ngô Thị Quỳnh	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 0004110/BG-CCHN	13/5/2015	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học

22	Hoàng Thị Yên	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 04728/BN-CCHN	03/8/2018	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
23	Ngô Thị Hương	Cử nhân điều dưỡng (2015)	Số 0004265/BG-CCHN	29/6/2015	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
24	Đình Hồng Hương	Cử nhân điều dưỡng (2012)	Số 0002902/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
25	Nguyễn Thị Loan	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 001443/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
26	Trần Thị Thanh Nga	Cử nhân điều dưỡng (2020);	Số 005981/BG-CCHN	17/01/2017	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
27	Ngô Thị Nhung	Cử nhân điều dưỡng (2022);	Số 006571/BG-CCHN	06/11/2017	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
28	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Cử nhân điều dưỡng (2016)	Số 007358/BG-CCHN	05/9/2019	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
29	Nguyễn Thị Việt	Cử nhân điều dưỡng (2020);	Số 0004118/BG-CCHN	13/5/2015	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
30	Nguyễn Thị Yên	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 0005043/BG-CCHN	09/12/2015	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
31	Nguyễn Thị Yên	Cử nhân điều dưỡng (2020);	Số 001436/BG-CCHN	23/9/2019	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học

32	Hoàng Thị Giang	Cử nhân điều dưỡng (2016)	Số 001433/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa LCK Mắt - TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
33	Lê Thị Sắc	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 001440/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa LCK Mắt - TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
34	Nguyễn Thị Huyền Bích	Cử nhân điều dưỡng 2014	Số 001442/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
35	Nguyễn Thị Hằng	Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 007199/BG-CCHN	07/5/2019	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
36	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 0002908/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
37	Bùi Thị Xuân	Cử nhân điều dưỡng (2021)	Số 006961/BG-CCHN	10/9/2018	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
38	Nghiêm Thị Hồng Nhung	Y sỹ đa khoa (2014) Cử nhân điều dưỡng (2023)	Số 000992/BG-GPHN	18/12/2025	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
39	Thân Quốc Tuấn	Cử nhân điều dưỡng (2012);	Số 001428/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
40	Nguyễn Thị Vân	Cử nhân điều dưỡng (2020);	Số 001437/BG-CCHN	31/10/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
41	Ngô Thị Thanh Xuân	Cử nhân điều dưỡng (2023);	Số 0002914/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Chân đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
42	Giáp Thị Yến Nga	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 001446/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học

43	Nguyễn Thu Hà	Cử nhân điều dưỡng (2014)	Số 001445/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng đại học, cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng đại học
44	Giang Việt Anh	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 006313/BG-CCHN	31/7/2017	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
45	Hoàng Thị Hằng	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 005992/BG-CCHN	17/01/2017	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
46	Nguyễn Thị Hương Lan	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 008138/BG-CCHN	08/8/2021	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Ngoại	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
47	Nguyễn Thị Bích	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 007426/BG-CCHN	06/11/2019	Điều dưỡng	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
48	Nguyễn Thị Chiến	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 043640/BYT-CCHN	31/8/2021	Điều dưỡng	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
49	Nguyễn Thị Giang	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 007738/BG-CCHN	24/8/2020	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
50	Lương Thị Hoa	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 006665/BG-CCHN	12/01/2018	Điều dưỡng	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
51	Nguyễn Thị Thu Hường	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 007725/BG-CCHN	17/8/2020	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng

52	Nguyễn Thị Khương	Cao đẳng điều dưỡng (2021)	Số 008331/BG-CCHN	31/8/2023	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
53	Khổng Thị Thu	Cao đẳng điều dưỡng (2017)	Số 007162/BG-CCHN	22/3/2019	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
54	Đoàn Kim Ánh	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	Số 005478/BG-CCHN	10/6/2016	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
55	Nguyễn Thị Hương Thảo	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 007713/BG-CCHN	05/8/2020	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
56	Lý Thị Tho	Cao đẳng điều dưỡng (2013)	Số 008752/BG-CCHN	30/12/2022	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nhi	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
57	Thân Thị Hệ	Cao đẳng điều dưỡng (2020);	Số 001415/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
58	Nguyễn Thị Hương	Cao đẳng điều dưỡng (2020);	Số 0002910/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
59	Giáp Thị Tươi	Cao đẳng điều dưỡng (2020);	Số 0002909/BG-CCHN	03/9/2014	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
60	Dương Thị Thủy Vân	Cao đẳng điều dưỡng (2020);	Số 001416/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
61	Dương Thị Thu Hoài	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 008096/BG-CCHN	23/5/2021	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Cấp cứu HSTC&CĐ	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng

62	Giáp Văn Tùng	Cao đẳng điều dưỡng (2020);	Số 001425/BG-CCHN	23/9/2019	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Cấp cứu HSTC&CD	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
63	Ngô Thị Thảo	Cao đẳng điều dưỡng (2008)	Số 001429/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa LCK Mắt TMH - RHM	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
64	Vi Thị Giang	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	Số 007167/BG-CCHN	28/3/2019	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Nội - Truyền nhiễm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
65	Lý Thị Châm	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 001435/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
66	Phạm Thị Hạnh	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 000039/BG-CCHN	24/10/2012	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
67	Trần Thị Hoà	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 000350/BG-GPHN	05/8/2024	Điều dưỡng	Điều dưỡng	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
68	Phạm Thị Thanh Ngọc	Cao đẳng điều dưỡng (2020)	Số 006617/BG-CCHN	06/12/2017	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
69	Phạm Thị Yến	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 006788/BG-CCHN	13/4/2018	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 06h30 - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
70	Nguyễn Thị Vân	Cao đẳng điều dưỡng (2023)	Số 007187/BG-CCHN	03/5/2019	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Khám bệnh đa khoa	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
71	Nguyễn Thúy Kiều	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 047712/BYT-CCHN	19/9/2022	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng

72	Nguyễn Thị Thu	Cao đẳng điều dưỡng (2010)	Số 007564/BG-CCHN	06/4/2020	Điều dưỡng	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
73	Nguyễn Thị Vân	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 002102/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
74	Nguyễn Thị Xuyên	Cao đẳng điều dưỡng (2019)	Số 001448/BG-CCHN	23/9/2013	Điều dưỡng	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Điều dưỡng cao đẳng, trung cấp	Điều dưỡng cao đẳng
<b>VIII</b>	<b>Đối tượng hướng dẫn thực hành cho đối tượng là Hộ sinh</b>									
1	Nguyễn Thị Hà	Cao đẳng hộ sinh (2019)	Số 001462/BG-CCHN	23/9/2013	Hộ sinh	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Hộ sinh cao đẳng, trung cấp	Hộ sinh (cao đẳng)
2	Phạm Thị Hoàng Hoa	Cao đẳng hộ sinh (2009)	Số 001460/BG-CCHN	23/9/2013	Hộ sinh	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Hộ sinh cao đẳng, trung cấp	Hộ sinh (cao đẳng)
3	Trần Thị Lành	Cao đẳng hộ sinh (2019)	Số 005622/BG-CCHN	26/8/2016	Hộ sinh	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Hộ sinh cao đẳng, trung cấp	Hộ sinh (cao đẳng)
4	Nguyễn Thị Thủy	Cao đẳng hộ sinh (2012)	Số 0004111/BG-CCHN	13/5/2015	Hộ sinh	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Hộ sinh cao đẳng, trung cấp	Hộ sinh (cao đẳng)
5	Hoàng Hải Yến	Cao đẳng hộ sinh (2019)	Số 005984/BG-CCHN	17/01/2017	Hộ sinh	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Hộ sinh cao đẳng, trung cấp	Hộ sinh (cao đẳng)
6	Lê Thị Yến	Cao đẳng hộ sinh (2014)	Số 005979/BG-CCHN	17/01/2017	Hộ sinh	Quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Khoa Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Hộ sinh cao đẳng, trung cấp	Hộ sinh (cao đẳng)
7	Lương Thị Nhon	Hộ sinh trung học (2005) Cử nhân điều dưỡng (2020)	Số 003121/LS-CCHN	16/10/2015	Hộ sinh	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của bộ y tế quy định tiêu	Phụ Sản - CSSKSS	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Hộ sinh trung cấp	Hộ sinh (trung cấp)
<b>IX</b>	<b>Đối tượng thực hành là kỹ thuật viên xét nghiệm y học</b>									

1	Nguyễn Trọng Chiến	Cử nhân Sinh học (2004);	Số 007025/BG-CCHN	22/10/2018	Kỹ thuật Y	Chuyên khoa xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	KTV xét nghiệm y học	XN y học (Đại học)
2	Nguyễn Thị Giang	Cử nhân xét nghiệm y học (2021)	Số 008671/BG-CCHN	03/11/2022	Kỹ thuật Y	Chuyên khoa xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	KTV xét nghiệm y học	XN y học (Đại học)
3	Nguyễn Thị Hương	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (2021)	Số 040182/BYT-CCHN	03/6/2019	Kỹ thuật Y	Chuyên khoa xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	KTV xét nghiệm y học	XN y học (Đại học)
4	Lê Thị Hồng Ninh	Cử nhân xét nghiệm y học (2013)	Số 005651/BG-CCHN	28/6/2016	Kỹ thuật Y	Chuyên khoa xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	KTV xét nghiệm y học	XN y học (Đại học)
5	Nguyễn Văn Quân	Cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học (2019);	Số 001458/BG-CCHN	15/5/2020	Kỹ thuật Y	Chuyên khoa xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	KTV xét nghiệm y học	XN y học (Đại học)
6	Dương Thị Duyên	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học (2023)	Số 008336/BG-CCHN	26/01/2022	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	KTV xét nghiệm y học	XN y học (Cao đẳng)
7	Nguyễn Thị Hoa Liên	Cao đẳng kỹ thuật xét nghiệm y học (2023)	Số 008558/BG-CCHN	12/8/2022	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Khoa Xét nghiệm	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	KTV xét nghiệm y học	XN y học (Cao đẳng)
<b>X</b>	<b>Đối tượng HDTH cho đối tượng là Kỹ thuật viên hình ảnh y học</b>									
1	Phùng Văn Cương	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học (2014);	Số 005983/BG-CCHN	17/01/2017	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Kỹ thuật hình ảnh y học ĐH, cao đẳng, trung cấp	Hình ảnh y học (đại học)
2	Lương Hữu Thủy	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh y học (2013);	Số 0004112/BG-CCHN	13/5/2015	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Kỹ thuật hình ảnh y học ĐH, cao đẳng, trung cấp	Hình ảnh y học (đại học)
3	Nguyễn Tiến Duy	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2019);	Số 005709/BG-CCHN	23/9/2016	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh(X-quang)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Kỹ thuật hình ảnh y học ĐH, cao đẳng, trung cấp	Hình ảnh y học (cao đẳng)
4	Mạc Đình Hà	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2021);	Số 007548/BG-CCHN	13/3/2020	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh & Thăm dò chức năng	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Kỹ thuật hình ảnh y học cao đẳng, trung cấp	Hình ảnh y học (cao đẳng)

**XI Đối tượng HDTH cho đối tượng là KTV phục hồi chức năng**

1	Lê Hồng Quảng	Cử nhân Kỹ thuật phục hồi chức năng (2019); Cử nhân Kỹ thuật VLTL/PHCN (2001)	Số 006242/BG-CCHN	22/6/2017	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng ĐH, cao đẳng, trung cấp	PHCN (đại học)
2	Nguyễn Thị Quyên	Cử nhân phục hồi chức năng (2013)	Số 006243/BG-CCHN	22/6/2017	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng ĐH, cao đẳng, trung cấp	PHCN (đại học)
3	Nguyễn Thị Thơm	Cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng (2022)	Số 0002827/BG-CCHN	16/7/2014	Kỹ thuật Y	Kỹ thuật viên PHCN - Vật lý trị liệu	Khoa YHCT & PHCN	Từ 7h - 17h, từ thứ 2 đến CN hàng tuần.	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng ĐH, cao đẳng, trung cấp	PHCN (đại học)
<b>Tổng số người thực hành tiếp nhận tối đa tại 1 thời điểm: 143 x 5= 715</b>										

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN YÊN**



**PHỤ LỤC 3**

**TÓM TẮT NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH**

(Kèm theo Văn bản Công Đố số 565 /CB-BVĐK ngày 28 tháng 4 năm 2026 của BVĐK Tân Yên)

TT	Chức danh chuyên môn	Phạm vi hành nghề	Yêu cầu về văn bằng chuyên môn	Tổng TGTH (tháng)	Thực hành chuyên môn HSCC		Thực hành chuyên môn KCB tương ứng với PVHN (hệ chuyên môn, thời gian, địa điểm)		Thực hành nội dung khác (nếu có)
					TG (tháng)	Tại khoa, đơn vị	TG (tháng)	tại các khoa	
1		2		3 =4+5	4		5		
	<b>Bác sĩ</b>								
1		Y khoa	Bác sĩ y khoa/ bác sĩ đa khoa hoặc tương đương	12	3	HSCC, BVĐK Tân Yên	9	Khoa Cấp cứu, Nội- truyền nhiễm, Ngoại, Sản, Nhi, YHCT&PHCN, Liên chuyên khoa (mắt-TMH-RHM), XN, CĐHA, Khám bệnh (đa liễu)	
		YHDP	Bác sĩ y học dự phòng	12	3	HSCC, BVĐK Tân Yên	9	Khoa Cấp cứu, Nội- truyền nhiễm, Ngoại, Nhi, YHCT&PHCN, Liên chuyên khoa (mắt-TMH-RHM), Khám bệnh (đa liễu)	
		YHCT	BS YHCT hoặc VB nước ngoài TĐ	12	3	HSCC, BVĐK Tân Yên	9	Khoa Cấp cứu; YHCT và PHCN, Nội- truyền nhiễm, Nhi, Ngoại, Liên chuyên khoa (mắt-TMH-RHM), Khám bệnh (đa liễu)	
		Răng hàm mặt	BS RHM	12	3	HSCC, BVĐK Tân Yên	9	Khoa Cấp cứu; Khoa LCK (RHM-TMH-Mắt)	

		Bác sĩ chuyên khoa	Bác sĩ chuyên khoa cấp I các chuyên ngành (quá 24th chưa cấp GPHN hoặc chưa điều chỉnh)	12			12	Khoa phù hợp với chuyên ngành đào tạo	
		Bác sĩ chuyên khoa cơ bản	Bác sĩ đã có GPHN, có thêm chứng chỉ chuyên khoa cơ bản...	9			9	Khoa phù hợp với chuyên ngành đào tạo	
2	<b>Y sĩ</b>								
		Đa khoa	Cao đẳng Y sĩ đa khoa; CN y khoa nước ngoài tương đương	9	3	HSCC, BVĐK Tân Yên	6	Khoa Cấp cứu; Nội, Ngoại, Sản, Nhi, YHCT&PHCN, Liên chuyên khoa (mắt-TMH-RHM), XN	
		Y học cổ truyền	Cao đẳng y sĩ YHCT/ Cao đẳng YHCT/ hoặc văn bằng đào tạo nước ngoài tương đương	9	3	HSCC, BVĐK Tân Yên	6	Khoa Cấp cứu; Khoa YHCT-PHCN	
3	<b>Điều dưỡng</b>	Điều dưỡng	Trung cấp, cao đẳng, đại học	6	1	HSCC, BVĐK Tân Yên	5	Khoa cấp cứu; Nội-truyền nhiễm; ngoại, sản, nhi	
5	<b>Hộ sinh</b>	Hộ sinh	Trung cấp, cao đẳng, đại học	6	1	HSCC, BVĐK Tân Yên	5	Khoa Cấp cứu; Khoa Phụ sản-CSSKSS	
4	<b>Kỹ thuật viên y</b>								

		Hình ảnh y học	Trung cấp, cao đẳng, đại học	6	1	HSCC, BVĐK Tân Yên	5	Khoa Cấp cứu; Khoa Chẩn đoán hình ảnh- Thăm dò chức năng	
		Xét nghiệm y học	Trung cấp, cao đẳng, đại học	6	1	HSCC, BVĐK Tân Yên	5	Khoa Cấp cứu; Khoa Xét nghiệm	
		Phục hồi chức năng	Trung cấp, cao đẳng, đại học	6	1	HSCC, BVĐK Tân Yên	5	Khoa Cấp cứu; Khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	